

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 24/2013/QĐ-UBND ngày 15/5/2013 của UBND tỉnh ban hành quy định chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch trên địa bàn nông thôn tỉnh Bình Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 19/11/2013;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Nghị định số 04/2009/NĐ-CP ngày 14/01/2009 của Chính phủ về ưu đãi, hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 53/2010/NĐ-CP ngày 19/5/2010 của Chính phủ quy định về địa bàn ưu đãi đầu tư, ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp đối với đơn vị hành chính mới thành lập do Chính phủ điều chỉnh địa giới hành chính;

Căn cứ Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/11/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 117/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng;

Căn cứ Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ quy định về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp và nông thôn;



Căn cứ Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật thuế TNDN năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 104/2000/QĐ-TTg ngày 25/8/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 158/TTr-SNN ngày 27/8/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 24/2013/QĐ-UBND ngày 15/5/2013 của UBND tỉnh ban hành quy định chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch trên địa bàn nông thôn tỉnh Bình Phước, như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a, b, e Khoản 1 Điều 4 như sau:

a) Các dự án, công trình cấp nước sạch nông thôn phục vụ cho cộng đồng dân cư nông thôn xây dựng tại các huyện: Lộc Ninh, Bù Đăng, Bù Đốp nếu được nhà nước giao đất thì được miễn tiền sử dụng đất, nếu được thuê đất của nhà nước thì được giảm 70% tiền thuê đất trong 15 năm kể từ ngày xây dựng hoàn thành đưa công trình vào hoạt động;

b) Các dự án, công trình cấp nước sạch nông thôn phục vụ cho cộng đồng dân cư nông thôn xây dựng tại các huyện: Đồng Phú, Hớn Quản, Chơn Thành, Bù Gia Mập; các thị xã: Bình Long, Phước Long nếu được nhà nước giao đất thì được giảm 50% tiền sử dụng đất, nếu được thuê đất của nhà nước thì được thuê với mức giá thấp nhất theo khung giá đất do UBND tỉnh quy định, được giảm 50% tiền thuê đất trong 7 năm kể từ ngày xây dựng hoàn thành đưa dự án vào hoạt động;

e) Các tổ chức, cá nhân đầu tư các dự án, công trình cấp nước sạch nông thôn nếu thuê quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân để tiến hành dự án đầu tư thì được nhà nước hỗ trợ 20% tiền thuê đất theo khung giá đất của tỉnh cho 05 năm đầu tiên kể từ khi xây dựng hoàn thành cơ bản.

2. Sửa đổi đoạn 3, điểm a, khoản 2, Điều 4 như sau:

Trường hợp các dự án, công trình cấp nước sạch nông thôn xây dựng mới kể từ ngày 15/6/2008 (ngày Nghị định số 69/2008/NĐ-CP có hiệu lực) tại địa

bản các huyện: Lộc Ninh, Bù Đăng, Bù Đốp, Đồng Phú, Hớn Quản, Bù Gia Mập, Chơn Thành; các thị xã: Bình Long, Phước Long, thì được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 04 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế, giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp trong 09 năm tiếp theo.

Điều 2. Các nội dung khác không được sửa đổi, bổ sung thì vẫn thực hiện theo Quyết định số 24/2013/QĐ-UBND ngày 15/5/2013 của UBND tỉnh ban hành quy định chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch trên địa bàn nông thôn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trâm

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra Văn bản (Bộ Tư pháp);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Tổng cục Thủy lợi;
- Trung tâm QG-NS và VSMTNT;
- Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Sở Tư pháp;
- Như điều 3;
- LĐVP, Phòng: KTN, KTTH;
- Trung tâm Tin học-Công báo;
- Lưu: VT (Th qdqp 28-014).¹⁴